

CÔNG TY CỔ PHẦN  
THỰC PHẨM LÂM ĐỒNG  
Số: 18/Tr-CPTP-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
Đà Lạt, ngày 28 tháng 09 năm 2020

## TỜ TRÌNH

V/v: Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020

**Kính trình:** Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng;
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019 của CTCP Thực phẩm Lâm Đồng.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các nội dung về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 như sau:

### **I. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019 của Công ty**

Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019 được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC kiểm toán đã được công bố thông tin trên website của Công ty: [www.ladofoods.vn](http://www.ladofoods.vn) (gồm báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán).

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2019 như sau:

Đơn vị tính: Đồng

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (đồng)
<b>I</b>	<b>Tình hình tài chính</b>	
1	Tài sản ngắn hạn	193 414 846 599
2	Tài sản dài hạn	70 949 708 595
	<b>CÔNG TÀI SẢN</b>	<b>264 364 555 194</b>
1	Nợ phải trả	71 060 800 731
2	Vốn chủ sở hữu	192 418 185 402
	<b>CÔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>264 364 555 194</b>
<b>II</b>	<b>Kết quả kinh doanh</b>	
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	309 735 477 904
2	Lợi nhuận trước thuế	20 729 601 677
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	16 763 849 644

(Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2019)



## II. Phương án phân phối lợi nhuận

### 1. Phân phối lợi nhuận sau thuế

Tính đến thời điểm 31/3/2020, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty CP Thực phẩm Lâm Đồng là **35.912.698.841** đồng.

Do ảnh hưởng của dịch cúm Covid 19 tác động đến hoạt động kinh doanh của Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc giữ lại toàn bộ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối để tái đầu tư vào hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Số TT	Nội dung	Số tiền (đồng)
I	Vốn điều lệ	146.571.500.000
II	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	35.912.698.841
III	Phân phối lợi nhuận	0
1	Quỹ đầu tư phát triển	0
2	Thù lao Hội đồng quản trị, BKS	0
3	Trả cổ tức	0
IV	Lợi nhuận sau thuế tái đầu tư	35.912.698.841

### III. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	KH 2020/TH 2019 (%)
1	Doanh thu	Tỷ đồng	309,7	361	116 (*)
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	20,7	7,1	34,2

(\*): Doanh thu tăng trưởng chủ yếu do doanh thu từ hoạt động điều tăng.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2020 phù hợp tình hình thực tế hoạt động của Công ty.

### IV. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020

Căn cứ đề nghị của Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua danh sách các đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty, cụ thể:

1. Danh sách các đơn vị kiểm toán:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
- Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA)
- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC

2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong các công ty kiểm toán tại danh sách trên để thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2020.

Trường hợp Hội đồng quản trị không thương lượng được các điều khoản với đơn vị kiểm toán trên, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán khác trong danh sách các đơn vị kiểm toán độc lập được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp nhận

## **V. Thay đổi cơ cấu quản trị kiểm soát và sửa đổi Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty**

### **1. Thay đổi cơ cấu quản trị**

#### **Căn cứ thay đổi:**

- Theo quy định tại khoản 1, Điều 134, Luật doanh nghiệp 2014, Công ty có thể lựa chọn mô hình tổ chức quản lý và hoạt động có Ban kiểm soát hoặc không có Ban kiểm soát trong cơ cấu tổ chức và quản trị Công ty.

Trường hợp công ty lựa chọn mô hình hoạt động không có Ban kiểm soát thì ít nhất 20% số thành viên Hội đồng quản trị phải là thành viên độc lập và có Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị. Quy định này phù hợp với thực tế hoạt động của doanh nghiệp về quy mô, sở hữu, cách thức quản trị công ty hiện nay tại Việt Nam và trên thế giới.

- Tại điều 10, Nghị định số 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về kiểm toán nội bộ quy định công ty niêm yết phải thực hiện kiểm toán nội bộ. Theo đó Công ty có thể di thuê tổ chức kiểm toán độc lập đủ điều kiện hoạt động kiểm toán theo quy định của pháp luật để cung cấp dịch vụ kiểm toán nội bộ hoặc thành lập/chỉ định bộ phận có chuyên môn tại công ty thực hiện công tác kiểm toán nội bộ.

Vì vậy, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty nhằm hoàn thiện công tác quản trị, điều hành và hoạt động kiểm soát, kiểm toán nội bộ của Công ty, đơn giản hóa bộ máy, tránh chồng chéo, sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Công ty và đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành như sau:

- Cơ cấu tổ chức hiện tại: Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc

- Cơ cấu tổ chức trình ĐHCĐ phê duyệt thay đổi: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc. Theo đó, Hội đồng quản trị thành lập Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT.

Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quy chế hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ do Hội đồng quản trị quyết định ban hành. Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm thành viên Ban kiểm toán nội bộ.

### **2. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty**

Nhằm phù hợp với việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty như nội trên, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi bổ sung Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo dự thảo đính kèm.



Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị hoàn thiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và ban hành phù hợp quy định của pháp luật và cơ cấu hoạt động của Công ty

#### **VI. Thù lao Hội đồng quản trị năm 2020**

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt mức thù lao, tiền thưởng năm 2020 của các thành viên HĐQT như sau:

1. Tổng quỹ tiền thù lao năm 2020 của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020 bằng 3% lợi nhuận trước thuế năm 2020 (không bao gồm thu nhập TV HĐQT chuyên trách).

2. Quỹ tiền thưởng năm 2020 của thành viên Hội đồng quản trị năm 2020 là 10% phần lợi nhuận trước thuế vượt kế hoạch năm.

3. Chủ tịch HĐQT phân công nhiệm vụ, đánh giá kết quả công việc và phân phối quỹ tiền thù lao, tiền thưởng năm 2020 của HĐQT tới các thành viên HĐQT.

4. Nguồn chi trả: Được trích từ lợi nhuận sau thuế của Công ty.

#### **VII. Bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 - 2025**

Các thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016 – 2020 sẽ kết thúc nhiệm kỳ hoạt động sau khi kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và các quy định Pháp luật hiện hành Hội đồng quản trị (HDQT) trân trọng báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung về bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới như sau:

- Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị: 05 năm (2020 – 2025)
- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị: 05 thành viên
- Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị:
  - + Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp.
  - + Có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết về hoạt động của Công ty.
  - + Có trình độ chuyên môn và ít nhất 03 năm kinh nghiệm về quản lý, phù hợp với mục tiêu, định hướng phát triển của Công ty.
  - + Thành viên HĐQT có thể không phải là cổ đông của Công ty.
  - + Các điều kiện, tiêu chuẩn khác phù hợp quy định của pháp luật.
- Danh sách bầu thành viên Hội đồng quản trị: Đính kèm

### VIII. Bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025

Căn cứ nội dung trình Đại hội về việc thay đổi cơ cấu quản trị của Công ty theo nội dung trình trên, sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua, trong cơ cấu tổ chức, quản trị của công ty sẽ không còn Ban kiểm soát. Các thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 – 2020 sẽ kết thúc nhiệm kỳ hoạt động sau khi kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Hội đồng quản trị họp biểu quyết bổ nhiệm Ban kiểm toán nội bộ và quy định các chức năng nhiệm vụ, quy chế hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ phù hợp quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**Nơi nhân:**

- Như trên;
- Lưu: VT, TK HĐQT

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**Đỗ Thành Trung**



## PHỤ LỤC 01

### SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY

(kèm theo Tờ trình số AK69/Tr-CPTP-HDQT của HDQT tại DHCD thường niên năm 2020)

#### Kinh trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật doanh nghiệp;

- Các quy định Pháp luật hiện hành;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt việc Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều lệ Công ty như sau:

- Giữ nguyên bố cục của Điều lệ hiện hành;
- Sửa đổi điều lệ do thay đổi cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát Công ty và điều chỉnh một số nội dung phù hợp hoạt động của Công ty, chi tiết như sau:

STT	Nội dung điều khoản	Điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
1	<b>Khoản 4, Điều 1:</b> Người đại diện theo pháp luật của Công ty	Trưởng hợp chỉ có một người đại diện theo pháp luật, thì Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Giám đốc hoặc Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của công ty. Trường hợp có hơn một người đại diện theo pháp luật, thì Chủ tịch Hội đồng	Trưởng hợp chỉ có một người đại diện theo pháp luật, thì Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Giám đốc hoặc Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của công ty. Trường hợp có hơn một người đại diện theo pháp luật, thì Chủ tịch Hội	Bổ sung nội dung đề đảm bảo HDQT có thể linh hoạt tương hoạt động quản trị công ty.

		quản trị và Giám đốc hoặc Tổng giám đốc đương nhiên là người đại diện theo pháp luật của công ty	đồng quản trị và Giám đốc hoặc Tổng giám đốc đương nhiên là người đại diện theo pháp luật của công ty Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm người đại diện theo pháp luật của Công ty.	
2	<b>Điều 10.</b> Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát	Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát Công ty bao gồm: 1. Đại hội đồng cổ đông; 2. Hội đồng quản trị; 3. Ban kiểm soát; 4. Tổng giám đốc điều hành;	Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát Công ty bao gồm: 1. Đại hội đồng cổ đông; 2. Hội đồng quản trị; 3. Tổng giám đốc;	Thay đổi cơ cấu quản trị Công ty căn cứ theo Khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2014 và nội dung trình ĐHCĐ
3	<b>Khoản 3, Điều 11.</b> Quyền của cổ đông	3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (6) tháng trở lên có các quyền sau: a. Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị <b>hoặc Ban kiểm soát</b> theo quy định tương ứng tại các khoản 2 Điều 24 và <b>khoản 4 Điều 33 Điều lệ này.</b> b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 114 Luật Doanh nghiệp; c. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông; Xem xét và trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của Hội đồng Quản trị, báo cáo tài chính 06 tháng và hàng năm, <b>các báo cáo của Ban kiểm soát</b> d. Yêu cầu <b>Ban kiểm soát</b> kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều	3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (6) tháng trở lên <b>có thêm</b> các quyền sau: a. Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị theo quy định tương ứng tại khoản 2 Điều 24 Điều lệ này. b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 114 <b>và điều 136</b> Luật Doanh nghiệp. c. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông; Xem xét và trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của Hội đồng Quản trị, báo cáo tài chính 06 tháng và hàng năm. d. Yêu cầu <b>Hội đồng quản trị</b> kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến	Giải thích rõ nghĩa hơn quyền của cổ đông và bỏ các nội dung dẫn chiếu đến Ban kiểm soát do thay đổi cơ cấu tổ chức

		<p>hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra</p>	<p>quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra</p>	
4	<b>Khoản 1, Điều 13.</b> Đại hội đồng cổ đông	<p>1. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (1) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (4) tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính</p>	<p>1. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (1) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (4) tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính <b>hoặc có thể được gia hạn nhưng không quá sáu (6) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính nếu được cơ quan cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp chấp thuận theo đề nghị của Hội đồng quản trị.</b></p>	Bổ sung làm rõ để phù hợp quy định pháp luật hiện hành (luật doanh nghiệp 2014)
5	<b>Khoản 4, Điều 13.</b> Đại hội đồng cổ đông	<p>4. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau: ...</p>	<p>4. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau: ...</p>	Thay đổi cơ cấu quản lý, bỏ dẫn chiếu, quy định của Ban kiểm soát



		<p>c. Số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị, <b>Kiểm soát viên</b> ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật hoặc số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số thành viên quy định tại Điều lệ này;</p> <p>...</p> <p>e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;</p>	<p>c. Số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật hoặc số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số thành viên quy định tại Điều lệ này;</p> <p>...</p> <p>&lt;Bãi bỏ điểm e Khoản 4 Điều 13&gt;</p>	
6	<b>Khoản 5, Điều 13.</b> Đại hội đồng cổ đông	<p>5. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường:</p> <p>a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên còn lại như quy định tại điểm c khoản 4 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm d và điểm e khoản 4 Điều này.</p> <p>b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 5 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng</p>	<p>5. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường:</p> <p>a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày <b>số thành viên Hội đồng quản trị còn lại theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm d khoản 4 Điều này.</b></p> <p>b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a Khoản 5 điều 13 thì Chủ tịch Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm trước Đại hội</p>	Thay đổi cơ cấu quản lý

		<p>quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm e Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 4 Điều này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.</p>	<p>đồng cổ đông và pháp luật về các thiệt hại phát sinh đối với Công ty.</p> <p>c. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định nêu trên, thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 4 Điều này có quyền thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.</p>	
7	<b>Khoản 1, Điều 14.</b> Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông	<p>1. Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua:</p> <p>a. Báo cáo tài chính năm được kiểm toán;</p> <p>b. Báo cáo của Hội đồng quản trị;</p> <p>c. <b>Báo cáo của Ban kiểm soát;</b></p> <p>d. Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty</p>	<p>1. Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua:</p> <p>a. Báo cáo tài chính năm được kiểm toán;</p> <p>b. Báo cáo của Hội đồng quản trị;</p> <p>c. Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty</p>	Thay đổi cơ cấu quản lý, bỏ dẫn chiếu đến Ban kiểm soát

8	<p><b>Khoản 2, Điều 14.</b> Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định bằng văn bản về các vấn đề sau: ... đ. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và <b>Ban kiểm soát</b>; ... l. Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị <b>hoặc Ban kiểm soát</b> gây thiệt hại cho Công ty và các cổ đông của Công ty; ... o. Việc Tổng giám đốc điều hành đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị</p>	<p>2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định bằng văn bản về các vấn đề sau: ... đ. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị; ... l. Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị gây thiệt hại cho Công ty và các cổ đông của Công ty; ... &lt;Bãi bỏ điểm o, Khoản 2 điều 14: Việc Tổng giám đốc điều hành đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị&gt;</p>	<p>Thay đổi cơ cấu quản lý, bỏ dẫn chiếu, quy định đến Ban kiểm soát Và thay đổi phù hợp quy định quản trị Công ty đại chúng (Nghị định 71/2017/ND-CP)</p>
9	<p><b>Khoản 2, Điều 19.</b> Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>2. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó có ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ phản đối nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay phản đối để quyết định. Tổng số phiếu tán thành, phản đối, bỏ phiếu trắng hoặc không hợp lệ từng vấn đề được Chủ tọa thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên</p>	<p>2. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết thẻ biểu quyết, trên đó có ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền (nếu có) và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, cổ đông thực hiện biểu quyết theo quy định của quy chế biểu quyết và hướng dẫn của ban kiểm phiếu. Kết quả kiểm phiếu được công bố ngay trước khi bế mạc Đại hội. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa.</p>	<p>Điều chỉnh phù hợp thực tế thực hiện và chủ động trong hoạt động điều hành đại hội.</p>

		của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của chủ tọa nhưng không quá ba người (Điều 142 Luật Doanh nghiệp)	Ban kiểm phiếu có thể thành lập bộ phận giúp việc cho mình.	
10	<b>Khoản 4, Điều 19.</b> Thê thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông	<b>4. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập; trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.</b> Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều khiển cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất được cử làm chủ tọa cuộc họp	<b>4. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập; trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số;</b> Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều khiển cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất được cử làm chủ tọa cuộc họp. Chủ tọa đại hội cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp.	Thay đổi cơ cấu quản lý, điều chỉnh, sửa đổi nội dung, dẫn chiếu đến Ban kiểm soát
11	<b>Khoản 6, Điều 19.</b> Thê thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông	6. Chủ tọa có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết.	6. Chủ tọa có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp nếu nhận thấy rằng có một trong các trường hợp sau đây: (a) địa điểm họp không đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp (b) các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ	Bổ sung làm rõ vai trò của chủ tọa Đại hội theo quy định của luật doanh nghiệp 2014 (khoản 8 Điều 142 Luật doanh nghiệp 2014)

			<p>đồng dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết</p> <p>(c) có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp</p> <p>Thời gian hoãn tối đa không quá ba (03) ngày kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.</p> <p>Trường hợp chủ tọa tạm dừng hoặc hoãn Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc. Cách thức bầu chủ tọa Đại hội được thực hiện theo trình tự quy định tại khoản 4 Điều này.</p>	
12	<b>Khoản 5, Điều 21.</b> Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	<b>5.</b> Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của <b>Ban kiểm soát</b> hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty.	<b>5.</b> Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của <b>Người phụ trách quản trị Công ty</b> hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty.	Thay đổi cơ cấu quản lý của Công ty
13	<b>Điều 22.</b> Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông	Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông	Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24)	Bổ sung thông tin làm rõ theo quy định luật doanh nghiệp 2014.

		trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc	giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc; <b>việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty.</b>	
14	<b>Khoản 1, Điều 24.</b> Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên HĐQT	1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là từ năm (05) đến bảy (7) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là từ năm (05) đến bảy (7) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị <b>không quá năm (05) năm</b>	Điều chỉnh để hoạt động điều hành có thể linh động phù hợp thực tế hoạt động công ty
		Thành viên Hội đồng quản trị của một công ty không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của trên năm (05) công ty khác, trừ trường hợp là thành viên Hội đồng quản trị của các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế hoặc là người đại diện của công ty quản lý quỹ, công ty đầu tư chứng khoán	Thành viên Hội đồng quản trị của công ty không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của trên năm (05) công ty khác	Điều chỉnh phù hợp quy định về thành viên HĐQT của Công ty đại chúng (Nghị định 71/2017/NĐ-CP)
15	<b>Khoản 5, Điều 24.</b> Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên HĐQT	5. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm người khác tạm thời làm thành viên Hội đồng quản trị để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị mới được tính từ ngày việc bổ nhiệm	<Bãi bỏ>	Phù hợp quy định luật doanh nghiệp 2014, Đại hội cổ đông là cơ quan bổ nhiệm, miễn nhiệm TV HĐQT

		có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của hội đồng quản trị. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên hội đồng quản trị thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.		
16	<b>Khoản 2, Điều 27.</b> Các cuộc họp của Hội đồng quản trị	2. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị thường kỳ, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp <b>ít nhất năm (5) ngày</b> trước ngày họp dự kiến. Chủ tịch có thể triệu tập họp bất kỳ khi nào thấy cần thiết, nhưng ít nhất là mỗi quý phải họp một (1) lần	2. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị thường kỳ, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp <b>ít nhất ba (3) ngày làm việc</b> trước ngày họp dự kiến. Chủ tịch có thể triệu tập họp bất kỳ khi nào thấy cần thiết, nhưng ít nhất là mỗi quý phải họp một (1) lần	
17	<b>Khoản 3, Điều 27.</b> Các cuộc họp của Hội đồng quản trị	3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản nêu rõ mục đích cuộc họp, vấn đề cần thảo luận: a. <b>Ban kiểm soát;</b> b. Giám đốc (Tổng giám đốc) hoặc ít nhất năm (05) người điều hành khác; c. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị; d. Ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị;	3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản nêu rõ mục đích cuộc họp, vấn đề cần thảo luận: a. Tổng giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người điều hành khác; b. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị; c. Ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị;	Thay đổi cơ cấu quản trị, bỏ dẫn chiếu, nội dung quy định của Ban kiểm soát

18	<b>Khoản 14, Điều 27.</b> Các cuộc họp của Hội đồng quản trị	<b>14.</b> Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ khi chuyển đi. <b>Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và phải có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp hoặc biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất một (1) thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp</b>	<b>14.</b> Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ khi chuyển đi. <b>Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và được ký bởi chủ tọa và người ghi biên bản của cuộc họp. Biên bản họp được lưu giữ tại trụ sở Công ty.</b>	Điều chỉnh nội dung phù hợp quy định tại Điều 154 luật Doanh nghiệp 2014
19	<b>Điều 27. Các cuộc họp HĐQT</b>	<b>Bổ sung quy định về tiểu ban HĐQT</b>	Hội đồng quản trị quy định chi tiết về việc thành lập, trách nhiệm của các tiểu ban và trách nhiệm của từng thành viên.	Bổ sung quy định Tiêu ban HĐQT
20	<b>Khoản 4, Điều 28.</b> Người phụ trách quản trị công ty	4. Người phụ trách quản trị công ty có các quyền và nghĩa vụ sau: ... b. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, <b>Ban kiểm soát</b> và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc <b>Ban kiểm soát</b> ; ... f. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và <b>Kiểm soát viên</b>	4. Người phụ trách quản trị công ty có các quyền và nghĩa vụ sau: ... b. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị; ... f. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị	Thay đổi cơ cấu quản trị, bỏ dẫn chiếu, nội dung quy định của Ban kiểm soát



21	<b>Khoản 3, Điều 31.</b> Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc điều hành	<b>3.</b> Tổng Giám đốc có những quyền hạn và trách nhiệm sau: ... e. Vào quý I hàng năm, Tổng Giám đốc điều hành phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo <b>trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm (5) năm;</b>	<b>3.</b> Tổng Giám đốc có những quyền hạn và trách nhiệm sau: ... e. Vào quý I hàng năm, Tổng Giám đốc điều hành phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp;	Điều chỉnh phù hợp thực tế hoạt động
22	<b>Điều 32.</b> Thư ký Công ty	<b>Điều 32.</b> Thư ký Công ty	<Bãi bỏ>	Bãi bỏ nội dung này để tránh trùng quy định về Người phụ trách quản trị Công ty
23	<b>Chương IX.</b> Ban kiểm soát  <b>Điều 33.</b> Kiểm soát viên <b>Điều 34.</b> Ban kiểm soát	<b>Chương IX.</b> Ban kiểm soát  <b>Điều 33.</b> Kiểm soát viên <b>Điều 34.</b> Ban kiểm soát	<Bãi bỏ>	Thay đổi cơ cấu quản lý
24	<b>CHƯƠNG X</b>	Trách nhiệm của thành viên hội đồng quản trị, <b>kiểm soát viên</b> , tổng giám đốc và người điều hành khác	Trách nhiệm của thành viên hội đồng quản trị, tổng giám đốc và người điều hành khác	Thay đổi cơ cấu quản lý, Bỏ dẫn chiếu đến Ban Kiểm Soát
25	<b>Điều 35.</b> <b>Điều 36.</b> <b>Điều 37.</b>	<b>Điều 35.</b> Trách nhiệm cân trọng <b>Điều 36.</b> Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi <b>Điều 37.</b> Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường	Bỏ cụm từ “Kiểm soát viên”	Thay đổi cơ cấu quản lý, Bỏ dẫn chiếu đến Ban Kiểm Soát

26	<b>Khoản 1, Điều 38.</b> Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ	1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cập trong Khoản 2 Điều 24 và <b>Khoản 4 Điều 33</b> Điều lệ này có quyền trực tiếp hoặc qua người được ủy quyền, gửi văn bản yêu cầu được kiểm tra danh sách cổ đông, các biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, xem xét và trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và <b>các báo cáo của Ban kiểm soát</b> và sao chụp hoặc trích lục các hồ sơ đó trong giờ làm việc và tại trụ sở chính của Công ty	1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cập trong Khoản 2 Điều 24 Điều lệ này có quyền trực tiếp hoặc qua người được ủy quyền, gửi văn bản yêu cầu được kiểm tra danh sách cổ đông, các biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, xem xét và trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và sao chụp hoặc trích lục các hồ sơ đó trong giờ làm việc và tại trụ sở chính của Công ty	Thay đổi cơ cấu quản lý, Bỏ dẫn chiếu đến Ban Kiểm Soát
27	<b>Khoản 2, Điều 38.</b> Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ	2. Thành viên Hội đồng quản trị, <b>Kiểm soát viên</b> , Tổng Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý khác có quyền kiểm tra sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông và những sổ sách và hồ sơ khác của Công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật. 3. Công ty sẽ phải lưu Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Hội đồng quản trị, <b>các báo cáo của Ban kiểm soát</b> , báo cáo tài chính năm, sổ sách kế toán và bất cứ giấy tờ nào khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi	2. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý khác có quyền kiểm tra sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông và những sổ sách và hồ sơ khác của Công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật. 3. Công ty sẽ phải lưu Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính năm, sổ sách kế toán và bất cứ giấy tờ nào khác theo	Thay đổi cơ cấu quản lý, Bỏ dẫn chiếu đến Ban Kiểm Soát

		khác với điều kiện là các cổ đông và cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các giấy tờ này.	quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các giấy tờ này.	
28	<b>Khoản 1, Điều 51.</b> Giải quyết tranh chấp nội bộ	1. Trường hợp phát sinh tranh chấp hay khiếu nại có liên quan tới hoạt động của Công ty hay tới quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Điều lệ công ty, Luật Doanh nghiệp, các luật khác hoặc các quy định hành chính quy định, giữa: a. Cổ đông với Công ty; b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, <b>Ban kiểm soát</b> , Tổng Giám đốc điều hành hay cán bộ quản lý cao cấp	1. Trường hợp phát sinh tranh chấp hay khiếu nại có liên quan tới hoạt động của Công ty hay tới quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Điều lệ công ty, Luật Doanh nghiệp, các luật khác hoặc các quy định hành chính quy định, giữa: a. Cổ đông với Công ty; b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, <b>Ban kiểm soát</b> , Tổng Giám đốc điều hành hay cán bộ quản lý cao cấp	Thay đổi cơ cấu quản lý, Bỏ dẫn chiếu đến Ban Kiểm Soát

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền HĐQT sửa đổi các dẫn chiếu, thứ tự các điều khoản, mục của Điều lệ hiện tại phù hợp với nội dung thay đổi cơ cấu quản lý và luật doanh nghiệp hiện hành.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH HĐQT**



**Đỗ Thành Trung**

**PHỤ LỤC 02**  
**SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
*(kèm theo Tờ trình số 169./Ttr-CPTP-HĐQT của HĐQT tại*  
*ĐHCD thường niên năm 2020*)

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông**  
**Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng**

*Căn cứ:*

*- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật doanh nghiệp;*

*- Các quy định Pháp luật hiện hành;*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty như sau:

- Giữ nguyên bố cục của Quy chế nội bộ về quản trị Công ty hiện hành;
- Bãi bỏ các dẫn chiếu, nội dung liên quan Ban kiểm soát;
- Sửa đổi các nội dung căn cứ theo nội dung Điều lệ sửa đổi và các quy định hiện hành đảm bảo phù hợp thực tế hoạt động của Công ty.

Chi tiết Quy chế nội bộ về quản trị công ty đính kèm theo phụ lục này.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền HĐQT sửa đổi các dẫn chiếu, thứ tự các điều khoản, mục của Quy chế phù hợp với nội dung thay đổi cơ cấu quản lý và luật doanh nghiệp 2014.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH HĐQT**



**Đỗ Thành Trung**